

KÈM BẢN ĐỒ
GẤP GỌN

Jim O'Connor • John O'Brien
Đặng Mai Chi dịch

Đấu trường La Mã ở đâu?



"Chỉ cần Colosseum
đứng vững là
Rome sẽ đứng vững..."
— Tư sĩ Bede

alphabooks

EDUCATION
TECHNOLOGY
SCIENCE



NHÀ XUẤT BẢN
DÂN TRÍ

ĐẤU TRƯỜNG LA MÃ Ở ĐÂU?

Tác giả: John O'Brien, Jim O'Connor

Dịch thuật: Đặng Mai Chi

Thể loại: Biên Khảo

Phát hành: Alphabooks

Nhà xuất bản: NXB Dân Trí

Đóng ebook: nguyenthanh-cuibap

Nguồn text: Waka

“Chỉ cần Colosseum đứng vững là Rome sẽ đứng vững ”

Bede

ĐẤU TRƯỜNG LA MÃ Ở ĐÂU?

---* ❖ *---

Năm 80, mọi nẻo đường thành Rome rạo rực phấn khởi. Hoàng đế mới lên ngôi đã ưng thuận một trăm ngày vui chơi nhân khánh thành đấu trường tọa lạc tại trung tâm thành phố.

Đấu trường Flavian, được đặt tên theo dòng dõi hoàng gia, là một kỳ công kỹ nghệ. Công trình khổng lồ này cao hơn 45,72 m, có sức chứa năm mươi nghìn người. 80 cổng vào dẫn khán giả tới đúng chỗ ngồi. Nơi đây có quầy bán đồ ăn vặt, rất nhiều vòi phun nước và cả phòng tắm trong nhà.

Một tấm bạt lớn căng qua khu võ trường lộ thiên làm mái che cho quần chúng. Việc kéo bạt do đội gồm một nghìn thủy thủ đảm nhiệm, chỉ có họ mới đủ sức kéo tấm bạt này – một mái nhà bằng vải đồ sộ – vào vị trí và điều chỉnh khi cần.

Những cuộc giao đấu giữa người và mãnh thú mở màn cho buổi diễn hôm ấy. Thú hoang – sư tử, hổ, gấu, và voi – từ khắp mọi miền Đế chế La Mã được đưa về đây. Trong một trăm ngày tiếp đó, hơn chín nghìn con thú sẽ bị tàn sát.

Rồi, vào giờ trưa, tù nhân bị áp giải từ nhà ngục tới cho lũ thú hoang xé xác hoặc quân lính giết hại. Với chúng ta, thú vui này thật khó hiểu nhưng đám đông thời đó lại lấy thế làm vui. Dân chúng thành Rome mê mẩn cảnh tượng ấy – càng máu me lại càng phấn khích.

Cao trào trong ngày diễn ra vào buổi chiều – từng cặp đấu sĩ với tên gọi “võ sĩ giác đấu” sẽ tỉ thí với đủ loại vũ khí chết người. Mọi người cổ vũ cho võ sĩ họ mong thắng cuộc. Họ hô hoán, cổ động. Ngày nay, ai lại nghĩ việc giết chóc lẫn nhau lại là môn giải trí. Nhưng với dân chúng Rome thời ấy, lại thú làm sao.

Lễ khánh thành hoành tráng cho đấu trường rộng lớn này đánh dấu một đỉnh cao trong lịch sử thành Rome cổ đại. Đây là đấu trường lớn nhất từng được xây dựng. Sớm thôi, nó sẽ mang tên Colosseum. Giờ đây, sau hai nghìn năm, nơi đây chỉ còn là phế tích. Dù vậy, đây vẫn là một trong những danh thắng nức tiếng của cả thành phố Rome lẫn nước Ý. Mỗi năm, hơn năm triệu người tới để tận mắt chiêm ngưỡng chứng tích của thứ quyền lực đầm máu thuộc về một trong những đế chế vĩ đại nhất thế gian.

CHƯƠNG 1

---* ❖ *---

SỰ HÌNH THÀNH ROME

Trước khi Colosseum ra đời, thành Rome đã gần 800 năm tuổi.

Truyền thuyết kể rằng, Rome được Romulus kiến tạo năm 753 Trước Công nguyên (TCN). Romulus và người em song sinh của ngài, Remus, là kết tinh giữa một phụ nữ trần thế và Mars, vị thần chiến tranh của người La Mã. Mẹ họ, Rhea, thả hai đứa trẻ xuống dòng Tiber mặc sống chết. Nhưng cặp song sinh cứ thế xuôi dòng rồi được một con sói cái cứu mạng. Con sói nuôi nấng hai đứa bé ở nơi có bảy ngọn đồi lân cận.

Cũng theo truyền thuyết, khi đã lớn khôn, hai anh em những muốn dựng xây đô thành trên một trong bảy ngọn đồi đó. Nhưng họ không thống nhất nổi ngọn đồi sẽ chọn, chẳng ai chịu ai và rồi một trận chiến kinh khiếp nổ ra. Remus bỏ mạng dưới tay Romulus.

Romulus xây đô thành của mình ở chính nơi ông muốn, đặt theo tên mình là Rome. Người dân sinh sống tại đó gọi là người La Mã (Roman).

Những vị thần La Mã

Người La Mã cổ đại tin vào các vị thần. Mỗi vị nam thần, nữ thần mang sức mạnh và trọng trách khác nhau. Có 12 vị thần chính:

- Jupiter là vua của mọi vị thần và theo truyền thuyết là anh sinh đôi của Juno.



- Juno là nữ thần cai quản hôn nhân.
- Venus là nữ thần tình yêu và là mẹ của người La Mã.
- Vesta là nữ thần của tổ ấm và gia đình.
- Ceres là nữ thần cai quản nông nghiệp và sự sinh sôi.



- Diana là nữ thần săn bắn.
- Minerva là nữ thần trí tuệ.
- Mars là thần chiến tranh.
- Vulcan là thần lửa.
- Mercury là con trai út của Jupiter, kiêm người đưa tin của các vị thần.
- Apollo là thần mặt trời.
- Neptune là thần biển.



Suốt 300 năm tiếp theo, Rome bành trướng tới mức chiếm trọn cả bảy ngọn đồi. Thành phố trải dài theo hai bờ sông Tiber nước vốn không sâu.

Khoảng năm 400 TCN, Rome khai sinh Ostia, một thành phố cảng bên bờ biển. Từ nơi này, tàu thuyền La Mã có thể dong buồm tới mọi trung tâm giao thương trên Địa Trung Hải. Người La Mã nhờ vậy trở nên giàu có.

Tới năm 218 TCN, Rome đã xâm lấn toàn bộ những vùng hiện là lãnh thổ nước Ý. Năm 117, Đế chế La Mã trải dài từ Anh quốc phương bắc qua hầu hết châu Âu, gồm toàn bộ những vùng đất bao quanh biển Địa Trung Hải. Những quốc gia hiện tại như Thổ Nhĩ Kỳ, Iraq, Iran và Ả Rập

Xê Út đều từng là một phần của Đế chế La Mã. Người La Mã mang theo lối sống của họ tới những vùng đất họ chinh phục.

Sau mỗi cuộc xâm lăng, vị tướng La Mã chiến thắng sẽ trở về và điều hành qua thành phố, khoe của cải đoạt được cũng như vô vàn tù binh chiến tranh. Của cải từ những vùng đất bị chiếm đóng ấy sau dành để chi trả cho các công trình xây dựng đồ sộ, chẳng hạn Colosseum.

CHƯƠNG 2

---* ❖ *---

CÁC HOÀNG ĐẾ

Ai là người cai trị lãnh thổ mệnh mệnh cường thịnh này?

Một người duy nhất – Hoàng đế.

Không phải lúc nào cũng vậy. Gần 500 năm, Rome tồn tại dưới thể chế cộng hòa. Từ cộng hòa bắt nguồn từ cụm “res publica” trong tiếng Latin, mang nghĩa “của cải của dân chúng.”

Dưới nền cộng hòa, quyền lực thuộc về người dân – không có người cai trị độc nhất. Người dân bầu đại biểu quản lý họ. Viện nguyên lão của Rome là nhóm người lập ra luật pháp.

Nhưng mọi sự đổi thay vào năm 49 TCN. Julius Caesar đóng vai trò chủ chốt trong sự kết thúc nền cộng hòa.

Caesar là vị tướng vĩ đại, nhà chính trị tài ba và tác gia xuất chúng. Những cuốn sách của ông về chiến dịch quân sự vẫn được người thời nay tìm đọc.

Caesar rất được lòng công dân thành Rome. Viện Nguyên lão, ngược lại, coi ông như hiểm họa. Họ đã đứng khi lo sợ. Năm 49 TCN, Caesar cùng những người thân tín khơi mào cuộc nội chiến. Giành thắng lợi trước những người La Mã khác phe, Caesar buộc Viện Nguyên lão phong ông làm người cai trị trọn đời năm vào 46 TCN. Từ đó trở đi, mọi điều ông muốn trở thành luật. Nhưng vón vẹn hai năm sau, ông bị kẻ thù sát hại ngay chính trong tòa nhà của Viện Nguyên lão.

Augustus nối bước Caesar, là người đầu tiên được phong hoàng đế. Một vị hoàng đế cai trị bằng cách kiểm soát Viện Nguyên lão. Các

nguyên lão có thể cho hoàng đế lời khuyên, nhưng ngài không nhất thiết phải nghe theo.

Quan trọng hơn, quyền lực của hoàng đế nằm ở việc thống lĩnh quân đội. Vì thế, hoàng đế phải ra sức khiến quân đội hoan hỉ và trung thành với mình. Augustus được lòng cả Viện Nguyên lão lẫn quân đội. Ông trị vì Đế chế La Mã trong 45 năm.

Bốn vị hoàng đế kế ngôi trị vì tổng cộng 54 năm. Khoảng thời gian ấy khá thanh bình. Bởi vậy, thời đại này được mệnh danh “Pax Romana” hay Thái bình La Mã. Nhưng các vị hoàng đế luôn canh cánh lo sợ bị kẻ thù lật đổ. Họ không tin tưởng ngay cả thành viên trong gia đình, và đôi khi ra tay sát hại cả thân tộc.

Nero là hoàng đế cuối cùng trong năm hoàng đế kế nghiệp Caesar. Ông ta trị vì từ năm 54 tới năm 68.

Nero là kẻ tàn ác và vô cùng đồi bại. Ông ta tử hình mẹ ruột bởi bà âm mưu chống lại ông. Ông cũng đầu độc con trai riêng của bố dượng. Ngày nay, Nero được biết tới với hình ảnh ngồi gảy đàn lia khi thành Rome rực cháy trước mắt.

Trận hỏa hoạn năm 64 quả thực kinh hoàng. Nó kéo dài chín ngày và hủy hoại phần lớn thành phố. Dù vậy, câu chuyện về Nero và cây đàn của ông ta chẳng hề có thật. Sự thực là, Nero cũng nỗ lực tìm kiếm người sống sót và muốn mau chóng xây dựng lại thành phố. Ông còn chi trả một khoản bằng tiền riêng.

Cùng thời gian đó, Nero chiếm một mảnh đất bạt ngàn ngay trung tâm thành Rome cho riêng mình. Tại đây, ông cho xây dựng cung điện tráng lệ nhất trần đời. Cung điện gồm hơn ba trăm phòng, có cả phòng tiệc xoay tròn. Hồ nước nhân tạo, vườn nho và vườn cây ăn trái. Mặt ngoài cung điện được ốp vỏ sò hiếm và đá quý, một vài chỗ còn điểm xuyết bằng lá vàng phản chiếu ánh mặt trời. Bởi thế, nơi đây có tên “Nhà Vàng.”

Bức tượng Nero cao 36,576 m dựng ngay lối vào. Một pho tượng kích cỡ nhường ấy được gọi là colossus (tượng khổng lồ). Ngày nay, chúng ta vẫn dùng từ “colossal” nhằm miêu tả những thứ kỳ vĩ.

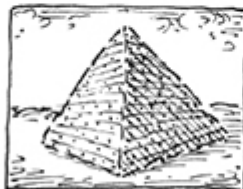
Khi Nero chuyển vào Nhà Vàng, ông nói: “Cuối cùng, ta đã có thể sống như con người.” Nhưng ông ta hưởng thụ cung điện nguy nga của mình chẳng được bao lâu. Năm 68, ông bị lật đổ và phải tự sát.

Một năm sau cái chết của Nero, bốn người cùng tranh giành ngôi vị hoàng đế. Người thắng là vị tướng lĩnh nổi danh Vespasian. Chính Vespasian nảy ra ý tưởng xây dựng Colosseum – đấu trường lớn nhất thế giới. Nơi đây sẽ trở thành biểu tượng sức mạnh và quyền lực của Rome, một trong những kỳ quan của thế giới cổ đại.

Bảy kỳ quan thế giới cổ đại

Bảy công trình kỳ vĩ nổi danh khắp thế giới cổ đại. Những cuốn sách chỉ dẫn ban đầu đã giúp danh tiếng của chúng lan xa. Mỗi công trình trong đó đều độc nhất vô nhị cả về quy mô và mục đích.

- Kim tự tháp Giza (khoảng năm 2560 TCN), nằm ngay ngoại vi Cairo, là công trình cổ nhất trong số bảy kỳ quan và cũng là công trình duy nhất còn tồn tại.
- Vườn treo Babylon (khoảng năm 600 TCN) nằm tại vị trí hiện là Iraq. Truyền thuyết kể rằng vua Nebuchadnezzar II xây vườn treo tặng vợ mình bởi bà luôn nhung nhớ đồi núi xanh mướt quê hương.
- Đền Artemis (khoảng năm 550 TCN) được xây tại Ephesus, thờ nữ thần săn bắn của Hy Lạp. Ngôi đền ba lần được xây lại, cho tới khi bị phá hủy vĩnh viễn năm 262.



- Một pho tượng khổng lồ tại Olympia, Hy Lạp (khoảng năm 450 TCN), tạo hình Zeus, vua của các vị thần Hy Lạp, ngự trên chiếc ngai trang trí tỉ mỉ.
- Lăng mộ bằng đá cẩm thạch tráng lệ tại Halicarnassus là nơi vua Mausolus an nghỉ. Thời nay, từ mang nghĩa “lăng mộ”, mausoleum, bắt nguồn từ chính tên nhà vua.
- Tượng thần mặt trời tại đảo Rhodes là bức tượng đồng khổng lồ, tương truyền cao 29,8704 m, khắc họa vị thần Hy Lạp Helios. Pho tượng sừng sững nơi lối vào hải cảng, sau bị hủy diệt bởi trận động đất năm 226.
- Ngọn hải đăng Alexandria (280-247 TCN) tại Ai Cập cao 115,824 m và là hình mẫu cho mọi đèn biển. Ba trận động đất vào các năm 956, 1303 và 1323 đã hủy hoại công trình này.



CHƯƠNG 3

---* ❖ *---

VÕ ĐÀI LA MÃ

Tại sao người La Mã lại ưa thích kiểu giải trí tàn khốc máu me đó? Có thể bởi họ tin mình là hậu duệ của Mars, vị thần chiến tranh. Họ lấy nghiệp chiến chinh làm kiêu hãnh. Ngày ấy, các binh sĩ giao đấu mặt đối mặt, dùng kiếm ngắn và giáo. Thắng trong giao chiến và xâm chiếm những vùng đất mới khiến đế chế hùng mạnh hơn bao giờ hết.

Khi binh lính La Mã trở về từ trận mạc, họ nhớ mãi cơn hưng phấn trên chiến trường. Vì lẽ này, đôi khi, nhằm mục đích giải trí, binh sĩ La Mã quây thành vòng rồi ép hai tù nhân giao đấu tới khi một người bỏ mạng.

Cùng với thời gian, những “cuộc đấu” ấy tăng tiến dần. Chúng được người giàu có tài trợ, có lẽ như cách tưởng nhớ những thân thích đã qua đời. Mới đầu, chỉ hai hoặc ba cặp võ sĩ giao đấu. Sau này, các cuộc đấu trở nên quy mô và đắt đỏ hơn. Người ta xây tạm những sàn đấu bằng gỗ, rồi tháo dỡ sau khi tan cuộc.

Có thêm nhiều võ sĩ giác đấu tham gia. Người xem được phân phát đồ ăn miễn phí. Đánh giết trở thành một phần văn hóa La Mã.

Đấu trường cố định bằng đá đầu tiên được xây tại Pompeii khoảng năm 80 TCN, có sức chứa hai vạn người. Giống như Colosseum, đấu trường hình oval, nhưng được đào sâu xuống mặt đất. Nhìn từ đường phố thì khá nhỏ bé. Chỉ tới khi khán giả bước vào khán đài, họ mới thấy được đấu trường rộng lớn biết mấy.

Năm 79, núi lửa Vesuvius phun trào, đấu trường này bị chôn vùi dưới tro bụi núi lửa. Cuối thế kỷ 16, Pompeii mới được tái phát hiện và công

tác khai quật thành phố bắt đầu năm 1748. Pompeii sở hữu những đấu trường La Mã cổ nhất và được bảo tồn tốt nhất.

CHƯƠNG 4

---* ❖ *---

KHỞI CÔNG

Vespasian quyết xây đấu trường mới ở đâu?

Chính giữa trung tâm thành Rome.

Vị trí ông chọn nằm trong thung lũng giữa hai ngọn đồi của Rome. Vespasian nhắm vị trí ấy, bởi đó là nơi Nero từng xây hồ. Ông muốn xóa mọi dấu vết bạo chúa Nero từng để lại. (Tương truyền, ông đã lệnh thay đổi khuôn mặt trên pho tượng Nero khổng lồ, thêm vào đó một chiếc vương miện, để nó mang dáng dấp một vị thần.)

Muốn bắt tay xây dựng, Vespasian cần loại bỏ chiếc hồ bằng cách tháo nước trong đó, dẫn qua ống ngầm vào sông Tiber.

Chỉ khi ấy, người ta mới có thể xây nền móng đấu trường. Móng phải đủ khỏe để chống đỡ cấu trúc bằng đá kỳ vĩ Vespasian ấp ủ. Người ta đã đào hơn ba vạn tấn đất, rồi đổ thay vào đó một hỗn hợp gồm bê tông và các lớp sỏi.

Bê tông

Bê tông đã được người La Mã phát minh hàng trăm năm trước đó; cấu tạo gồm thạch cao, vôi, tro núi lửa, nước và cốt liệu. Thứ cốt liệu này chứa đá dăm, ngói sứ vỡ và gạch vụn từ những tòa nhà bị phá bỏ. Bê tông của La Mã, bởi thành phần tro núi lửa, thực chất bền vững hơn nhiều so với bê tông hiện đại.

Mất gần hai năm mới xây xong phần móng. Năm 72, đấu trường bắt đầu thành hình.

Đa phần người tham gia xây dựng công trình là nô lệ. Các sử gia ước tính khoảng một trăm nghìn nô lệ đã làm việc tại công trường hoặc các

mỏ đá. Hầu hết nô lệ tới từ Judea, vùng đất Vespasian đã đánh chiếm trước khi lên ngôi hoàng đế.

Không ai biết danh tính vị kiến trúc sư. Bản thiết kế nom khá giản đơn. Về cơ bản, Colosseum có hình oval và tường cao bao quanh. Bên trong là những hàng ghế so le thấp dần xuống võ đài ở trung tâm mặt đất. (Từ “arena” [võ đài] xuất từ harena trong tiếng Latin, chỉ địa điểm chứa nhiều cát. Người La Mã dùng cát giúp các đấu sĩ dễ dàng đặt chân và cũng để tiện thấm hút máu.)

Suốt chiều dài lịch sử đế chế, người La Mã đã xây dựng nhiều đấu trường và tàn tích vài nơi trong số đó được tìm thấy ở Bắc Phi, Tây Ban Nha, Pháp, Ý. Đấu trường tại Nimes, Pháp được xây khoảng năm 100, ngày nay vẫn được sử dụng cho các trận đấu bò và các buổi diễn nhạc rock. Sức chứa chỉ 16.300 người, nhưng đấu trường này mang dáng dấp Đấu trường La Mã nhờ rất nhiều cửa sổ và lối vào hình vòm.

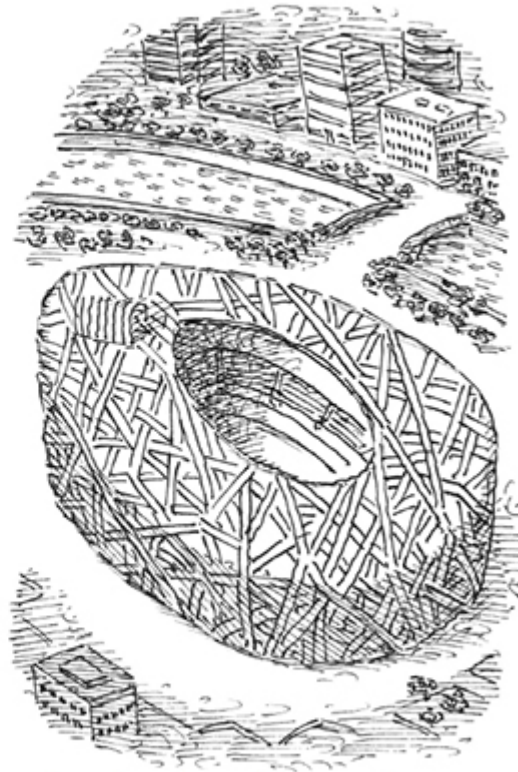
Sân vận động hiện đại

Ngày nay, nhiều sân vận động trên khắp thế giới có kích cỡ gấp nhiều lần Colosseum.

Sân vận động Los Angeles Memorial được xây năm 1923 là nơi diễn ra các trận bóng bầu dục của Đại học Nam California. Được trưng dụng trong cả hai kỳ Olympic 1932 và 1984, sân vận động này có sức chứa gần 80.000 người.

Sân vận động quốc gia Bắc Kinh tại Trung Quốc đủ chỗ cho 91.000 khán giả, được xây dựng nhằm phục vụ Olympic Mùa hè 2008. Những ray kim loại đan xen khiến sân vận động mang hình dáng tổ chim – đã trở thành tên gọi lưu hành rộng rãi.

Sân vận động lớn nhất hiện đang được sử dụng là sân Mùng 1 tháng 5 Rungrado tại Bình Nhưỡng, Bắc Triều Tiên. Sân này có thể chứa tới 150.000 khán giả.



SÂN VẬN ĐỘNG TỔ CHIM BẮC KINH

Đấu trường của Vespasian đặc biệt tới vậy nhờ kích cỡ của nó. Chỉ gồm bốn tầng, nhưng đấu trường cao ngang một tòa nhà 15 tầng thời nay. Võ đài trên mặt đất rộng 55 m và dài 87 m – so với một sân bóng đá thì rộng hơn, còn chiều dài gần như ngang bằng.

Vespasian muốn khánh thành đấu trường khi mình còn sống. Nhằm đẩy nhanh tiến trình, ông chia công trình thành nhiều phần, mỗi khu phân cho một đội xây dựng. Cách này quả có đẩy nhanh tiến độ. Dẫu vậy, khi Vespasian qua đời ở tuổi 79, tầng hai mới bắt đầu bước vào thi công. Công cuộc này đành nhờ hoàng đế kế vị, Titus, con trai lớn của Vespasian kế tục.

Titus cho mở Colosseum năm 80. Theo lệnh ông, võ sĩ giao đấu với thú dữ và các võ sĩ khác. Nhưng ông cũng tái hiện cả những trận hải

chiến trong Colosseum. Ông cho làm ngập nước võ đài và mang vào đó những con thuyền đặc biệt đáy dẹt bởi mực nước rất nông. Những con thuyền này nhỏ hơn thuyền ga-lê La Mã thông thường, nhưng được các tay chèo rẽ nước và chở các đấu sĩ đã qua huấn luyện, hạ sát đối thủ trên những con thuyền khác.

Domitian, vị hoàng đế tiếp theo, không mấy vui thú với việc dàn cảnh hải chiến. Thay vào đó, ông cho xây lại khu phía dưới võ đài nhằm trữ hậu cảnh cho các trò chơi, lồng dã thú và xà lim giam tù nhân đợi xử tử công khai. Sàn võ đài ẩn giấu những cửa bẫy. Một hệ thống ròng rọc nâng hậu cảnh vào vị trí; những cửa bẫy khác là lối để hổ, gấu, voi vào võ đài, giao chiến với đấu sĩ.

Những thay đổi dưới tay Domitian khiến “trò tiêu khiển”, cách người ta gọi các màn diễn, trở nên kích thích hơn. Thú dữ có thể đột ngột đội đất chui lên. Võ sĩ mới xung phong vào trận. Khán giả đòi hỏi những trò vui phải ngày càng quy mô hơn, đổ máu nhiều hơn và để chiều lòng dân chúng, họ đòi gì, hoàng đế ban thứ đó.

CHƯƠNG 5

---* ❖ *---

COLOSSEUM NHÌN GẦN

Colosseum được xây dựng chủ yếu bằng ba loại vật liệu: đá vôi, gạch và bê tông.

Travertine, loại đá vôi chính được sử dụng, nặng và chắc hơn cả gạch lẫn bê tông. Chúng được cắt từ một mỏ đá cách Rome khoảng 32,2 km, dùng cho các cột và bất cứ nơi nào cần tạo tác chạm khắc đá.

Những phiến đá travertine kích thước lớn được dùng làm bậc thang và hầu hết chỗ ngồi. Cầu thang và ghế ngồi được chế tạo trong những công xưởng quanh Rome, chúng kích cỡ nên có thể được trưng dụng bất cứ đâu cần thiết, sau đó vận chuyển tới công trường và lắp đặt.

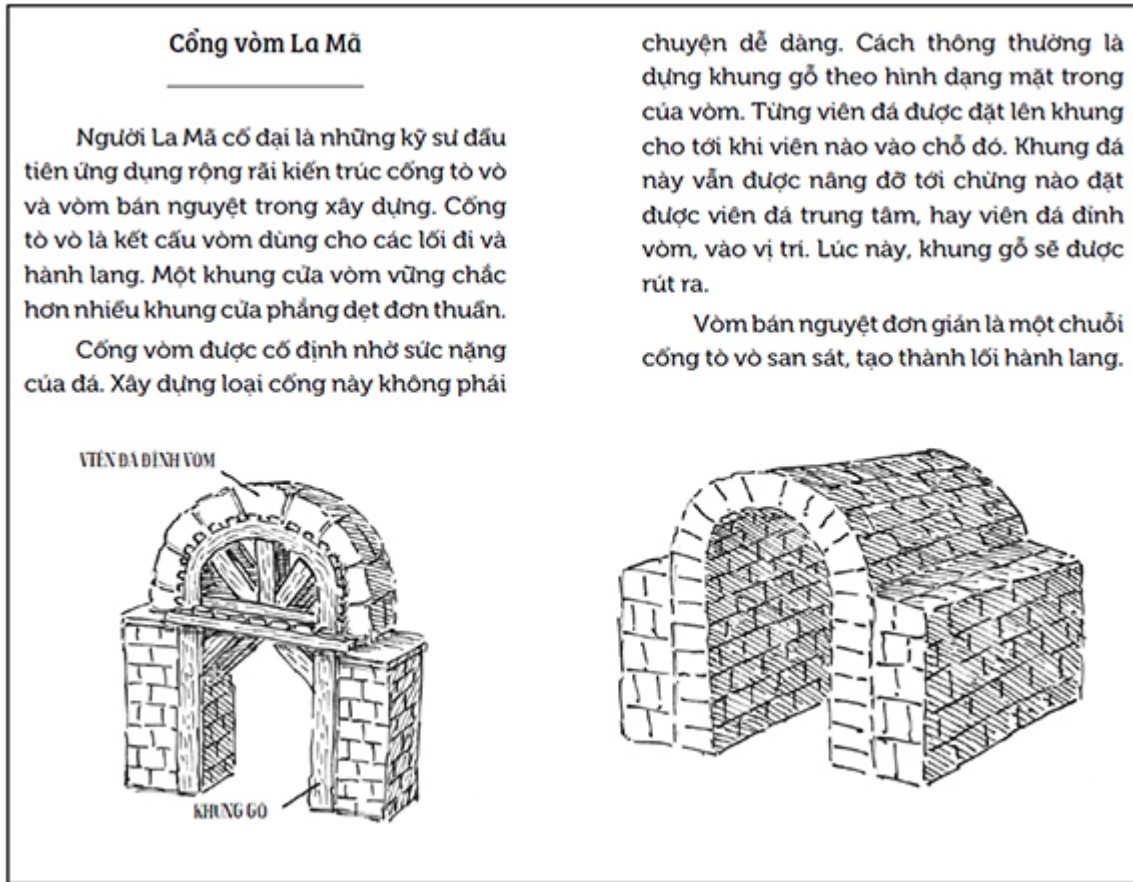
Nâng những phiến đá travertine nặng vào đúng chỗ là một trong những việc gian nan nhất. Người La Mã sử dụng một cần trục được vận hành nhờ đội ngũ nhân công bước trong bánh xe gỗ khổng lồ. Khi ấy, bánh xe quay và quấn một sợi dây quanh trục. Quy trình này rút ngắn sợi dây, nâng hòn đá tới đúng vị trí mà từ đó thợ xây đủ sức đẩy vào chỗ.

Bê tông tạo nên phần cốt lõi của Colosseum. Chúng được trộn ngay tại công trường. Xử lý bê tông dễ hơn đá hoa cương. Chất liệu này cũng nhẹ hơn đá tảng.

Với những lối đi và hành lang mái vòm, người La Mã dựng khuôn gỗ trước tiên. Sau đó, họ đổ bê tông vào, để chúng cứng lại.

So với trần phẳng, trần cong hình vòm khỏe hơn. Vòm bê tông củng cố công trình, mà lại không quá nặng. Không có bê tông, Colosseum chẳng thể nào có quy mô đến thế.

Gạch chỉ được dùng để trang trí trên các cổng vòm và một số hành lang.



Cột trụ (dạng cột tròn trụ lực) xuất hiện hầu khắp Colosseum. Tuy nhiên, những cây cột phía ngoài thuần mục đích trang trí chứ không có tác dụng nâng đỡ công trình.

Còn phải kể tới 160 bức tượng các vị hoàng đế và thần linh được sơn vẽ trang hoàng ở mặt ngoài đấu trường. Chẳng bức nào giống bức nào. Mỗi pho tượng cao 4,5 m, ngự dưới mái vòm trên tầng hai và ba của Colosseum.

Theo kế hoạch ban đầu, Colosseum chỉ gồm ba tầng gác. Titus, con trai trưởng của Vespasian, quyết tăng một tầng sau khi Vespasian qua

đời. Tầng thứ tư không lộng lẫy như những tầng còn khác, bù lại, cho phép nhiều người cùng xem các trò tiêu khiển trên vũ đài.

CHƯƠNG 6

---* ❖ *---

KHÁN GIẢ

Colosseum có năm khán đài riêng biệt cho khán giả. Vị trí ngồi phụ thuộc vào vị thế của mỗi cá nhân. Chỗ ngồi đẹp nhất, gần võ đài nhất, thuộc về những ai giàu có, quyền uy.

Những nhân vật quan trọng ngồi tại hiên cẩm thạch, gọi là bậc đài vòng (podium). Một đầu võ đài là lô hoàng gia. Hoàng đế cùng những thành viên nam trong gia tộc, trưởng tế cùng những vị khách đặc biệt an tọa ở đó. Hoàng hậu và các thị tì ngồi trong lô đầu bên kia.

Hạng tiếp theo dành cho các nguyên lão, sứ giả, các chỉ huy quân sự lừng lẫy và thầy tế lễ của hàng loạt ngôi đền trọng yếu.

Khu thứ ba rộng nhất, gồm 19 hàng và 20.400 ghế khán giả – những thường dân của Rome.

Phía trên khu vực này là bảy hàng ghế cho nô lệ được trả tự do, người ngoại quốc, người nghèo và các nô lệ thông thường, sức chứa khoảng 10.000 khán giả.

Sáu hàng ghế cao nhất dành riêng cho phụ nữ – vợ con các nguyên lão và những công dân có vai vế. Khu này che chắn phái nữ khỏi thời tiết xấu, đem tới cho họ sự riêng tư nhờ một bức tường đá cao chắn phía trước các ghế ngồi, tách biệt với đám khán giả nghèo phía dưới. Cũng có thể, phụ nữ được bố trí ngồi cao đến vậy nhằm lánh xa những máu me, gào hét trong trường đấu.

Vé dành cho khán giả làm từ xương động vật, gỗ hoặc chì, ghi số lô và số ghế cụ thể. Thường, những người dân Rome nghèo đói được phát vé miễn phí, nhằm duy trì lòng trung thành của họ với hoàng đế. Đôi khi,

nếu đang chạy đua cho chức vụ nào đó, nhà tài trợ sẽ bao trọn toàn bộ ghế ngồi nhằm tăng cảm tình lẫn phiếu bầu.

Khán giả phổ thông vào đấu trường qua một trong 76 cửa được đánh số. Tiếp sau cổng vào là cầu thang hoặc đường dốc đưa người xem tới chỗ ngồi. Trên đường, người xem sẽ đi qua quầy ăn nhẹ, đài nước uống và các phòng tắm.

Các hành lang và sảnh đều được trang trí bằng tranh tường trên nền xi măng. Hành lang tròn khép kín tạo điều kiện di chuyển vòng quanh trường đấu.

Rất ít du khách tham quan Colosseum ngày nay biết về tấm bạt che khổng lồ trên nóc đấu trường, gọi là velarium. Tấm bạt này bảo vệ người xem khỏi ánh nắng mặt trời chói chang của Rome.

Kéo tấm bạt này là cả một công cuộc hoành tráng, phải huy động tới cả nghìn thủy thủ. 160 ròng rọc được gắn vào cột gỗ dọc theo các bức tường trên đỉnh đấu trường. Vòng khuyên chính của tấm bạt đặt ở trung tâm võ đài nhằm trợ lực cho mạng lưới dây thừng. 160 tời được gắn vào các khối đá tảng, nối với số dây thừng lên xuống nhờ ròng rọc.

Mỗi tời do một đội gồm bốn hay tám thủy thủ lo liệu. Tất cả dây thừng nhằm nâng vòng khuyên phải được kéo đồng thời. Một tay trống sẽ đánh nhịp, để các tời hoạt động cùng lúc và nâng vòng khuyên sao cho đồng đều.

Khi vòng khuyên đã lên tới đỉnh đấu trường, các đầu dây sẽ được buộc vào tời. Rồi bộ dây thừng thứ hai kéo từ ròng rọc bên dưới bộ dây thứ nhất và buộc vào vòng khuyên chính. Các mảnh ghép thành tấm bạt lớn căng ra phía dưới mạng lưới dây thừng thấp và nối với nhau. Tấm màn che sau khi hoàn thành có khối lượng đến hàng tấn.

Người ta không che phủ vòng khuyên này, để cho ánh mặt trời lọt xuống võ đài.

Colosseum cũng được thiết kế giúp người xem nhanh chóng tháo thân trong trường hợp khẩn cấp. Một số nhà khảo cổ từng ước tính, toàn bộ 50.000 quan khách có thể di tản trong chưa đầy mười phút!

Ngoài ra, dã thú là mối nguy cho hoàng đế và những ai ngồi sát võ đài. Một số loài như sư tử hay hổ có thể nhảy cao hơn cả bức tường quanh võ đài, ước tính cao 3,6 m.

Vì thế, người ta căng một tấm lưới chắc khỏe từ sàn đấu lên cao hơn tường vài mét. Do đó con vật dù có nhảy bật cũng khó dẫn được tới bức tường. Thêm nữa, tường bao võ đài làm từ cẩm thạch mài bóng, cực kỳ trơn trượt. Dù thú dữ có phóng được qua tấm lưới, phi lên nóc tường, trên đó còn có những con lăn bằng ngà, chỉ cần chạm vào sẽ xoay tròn. Con vật sẽ khó mà bấu víu nhờ đó ngăn chúng từ đó nhảy xuống đám đông.

Biện pháp an toàn sau chót: các cung thủ thiện nghệ được bố trí xung quanh võ đài, sẵn sàng hạ gục bất cứ con vật nào trước khi chúng đe dọa người xem.

CHƯƠNG 7

---* ❖ *---

THÀNH ROME

Thời cổ đại, Colosseum chỉ là một trong số các kiến trúc công cộng đồ sộ của Rome, thành đô vĩ đại.

Quảng trường La Mã nằm ngay gần Colosseum. Đây là trung tâm đời sống của Rome. Quảng trường xây quanh khu đất lộ thiên, tại đây các thầy giáo tổ chức lớp học còn thương nhân mở quầy bán hàng hóa. Nơi đây, chính trị gia và những người La Mã gặp gỡ, trao đổi, tán chuyện. Có những ngôi đền thờ nữ thần Vesta và nam thần Vulcan, cũng có đền dành cho các vị hoàng đế, bao gồm Caesar, Vespasian và Titus. Một phía Quảng trường là Pháp đình (Basilica), tòa án xét xử những kẻ bị cáo buộc. Viện nguyên lão (Curia) – sảnh hội họp của các vị nguyên lão – cách không xa.

Du khách ngày nay có thể dạo bước qua Quảng trường La Mã, nhìn ngắm vô số tàn tích đền đài và các công trình xây dựng, cũng như những Khải hoàn môn – đài tưởng niệm xây cất sau chiến công lẫy lừng.

Quy hoạch thành phố

Rome không được quy hoạch theo lối bản cờ như những đô thành La Mã sau này, bởi thành phố phát triển tản mát, hỗn tạp qua nhiều thế kỷ. Đường phố nơi đây ngoắt ngoéo, khúc khuỷu và tìm đường từ nơi này tới nơi khác khá gian nan.

Những đô thành La Mã về sau như Pompeii luôn tuân thủ quy hoạch cố định, được hoạch định như bản cờ với các cổng ở mỗi hướng cùng hai giao lộ chính. Mỗi lô đất bao gồm nhà riêng, một vài tiệm bán lẻ, tòa nhà tập thể và một công xưởng.



BẢN ĐỒ POMPEII

Cách Quảng trường không xa là trường đua Circus Maximus, dài hơn 609,6 m, sức chứa 250.000 người. Tương tự Colosseum, đây là trường đấu thể thao – nhưng dành để đua chiến xa. Đua chiến xa được người La Mã cực kỳ ưa chuộng. Phần lớn các cỗ xe do hai hoặc bốn ngựa kéo. Đôi lúc, người điều khiển nào đó muốn chơi trội, liền thả tới mười con ngựa kéo xe.

Trường đua dài bảy vòng và mỗi ngày có tới 24 cuộc đua, mỗi cuộc chạy hơn 5 km.

Những tay đánh xe người Rome thắt dây cương quanh hông chính mình – một việc làm vô cùng nguy hiểm. Nếu chiến xa bị lật, chính họ sẽ bị kéo lê đến chết – trừ phi kịp cắt dây.

Ngoài đua ngựa, Circus Maximus còn được trưng dụng cho các lễ hội tôn giáo, với những cuộc săn dã thú dàn dựng, các trận giác đấu và hành hình công khai.

Người La Mã ưa xem kịch và trước khi Colosseum ra đời, Rome đã sở hữu hai nhà hát chính. Pompey là nhà hát bằng đá đầu tiên. Dấu nhà hát Pompey giờ không còn vết dấu, những tàn tích của Nhà hát Marcellus vẫn hiển hiện. Nhà hát có sức chứa từ 11.000 tới 20.000 người xem và hao hao Colosseum với những cổng tò vò và cột vòm trên tầng hai.

Người La Mã chuộng cả hài kịch lẫn bi kịch. Tác gia Lucius Annaeus Seneca – Seneca Trẻ, thành danh nhờ bi kịch. Trong số đó, chín vở còn tồn tại tới ngày nay và một số vẫn được trình diễn như Medea, Phaedra và Oedipus.

Xã hội La Mã không mấy coi trọng diễn viên. Nghề diễn luôn dành cho nam giới và đầy tai tiếng – tới mức hoàng đế Tiberius tuyên rằng diễn viên đánh bạn với tầng lớp trên là việc làm phi pháp.

Phần lớn nhà tại Rome, dù của người giàu có, đều không có phòng tắm. Vậy là, người ta xây nhà tắm công cộng rộng rãi cho dân chúng, sử dụng bất kể giàu nghèo, phân khu riêng biệt đàn ông và phụ nữ.

Khu nào cũng có phòng thay đồ, khu thể dục và ba phòng với nhiệt độ khác biệt: một phòng hơi nóng, một phòng ấm và một phòng nhỏ hình ống nơi đàn ông có thể đắm mình xuống bể tắm mát lạnh. (Khu nữ giới không có bể, bù lại, họ có thể tắm nước lạnh trong phòng thay đồ.)

Nhà tắm công cộng thêm lần nữa chứng minh người La Mã là những kỹ sư đại tài. Từ phòng chứa lò, nước được đun nóng rồi theo ống dẫn tới những bể tắm khác nhau. Khí nóng từ lò được lưu chuyển dưới sàn đá của phòng ấm và phòng nóng. Những mặt sàn này nóng tới mức người tắm phải xỏ guốc gỗ nhằm bảo vệ bàn chân của mình.

Nhà tắm công cộng không chỉ phục vụ mục đích vệ sinh. Ấy còn là nơi dân thành Rome tụ tập giao lưu. Họ có thể gặp gỡ bạn bè, tán dóc, tranh

luận chính trị hay bàn về những màn đua ngựa ở Circus Maximus.

Tất cả những tụ điểm công cộng ở Rome đều có điểm chung – chúng là nơi khiến dân Rome vừa lòng, thỏa mãn. Dân chúng vui vẻ thì cơn có gì chống đối hoàng đế?

Nghĩa trang

Một địa điểm bạn sẽ chẳng thể tìm thấy ở bất cứ đô thành La Mã cổ nào là nghĩa trang. Mọi khu chôn cất đều phải nằm bên ngoài tường bao. Hầu phần lớn người La Mã vào thời điểm đó đều được hỏa táng, tro cốt của họ cũng không được phép lưu lại trong thành, do bị coi là nguy hại cho sức khỏe.

Các gia đình La Mã giàu có xây những ngôi mộ trang trí công phu ở hai bên đường dẫn vào thành phố. Vị trí càng đắc địa, giá thành càng cao, đắt hơn nhiều những nơi cách xa đô thành.

Một vài ngôi mộ thiết kế sẵn ghế băng cho người viếng thăm nghỉ chân.

Những người không gia đình được phép gia nhập hội an táng, nơi tổ chức tang lễ và chôn cất cho thành viên. Những hội này chịu luôn trách nhiệm về các đấu sĩ, đảm bảo thi thể họ được kính trọng và bè bạn có thể vinh danh những người ấy.

Đôi khi, bia mộ của đấu sĩ thuật lại chiến tích của họ.



CHƯƠNG 8

---* ❖ *---

LỐI SỐNG CỦA NGƯỜI GIÀU VÀ DÂN THƯỜNG

Vào buổi hoàng kim của đế chế, có khoảng một triệu người sinh sống tại Rome. Như bao thành đô khác, mảnh đất nào cũng có người giàu kẻ nghèo. Đương nhiên, sung túc ắt sướng hơn nghèo đói.

Kẻ có tiền ở Rome sống đời thanh thoi, khoái lạc. Họ sống trong những ngôi nhà rộng rãi, thông thoáng có bếp riêng, nước sạch, và đôi khi có cả nhà tắm.

Mặt trước nhà là một sảnh lộ thiên. Người giàu thường lo liệu công chuyện làm ăn tại gia. Trong sảnh, khách hàng, bạn hàng đợi tới lượt chủ nhà tiếp đón.

Chính giữa sảnh là một bể nông chứa nước mưa chảy từ mái nhà, dùng để nấu nướng và giặt giũ.

Phòng ngủ phần nhiều đặt xa sảnh chính, nhỏ và tối do không có cửa sổ. Dân chúng Rome rất cảnh giác với nạn tội phạm, vì thế, cửa sổ hướng ra đường chỉ để nhỏ, đặt tít trên cao và có song sắt ngăn đột nhập.

Các ngôi nhà to hơn thì có cả phòng ăn, tên gọi triclinium.

Sàn nhà của các tư gia bề thế hay được khảm tranh. Tranh khảm là loại tranh xếp từ những mảnh thủy tinh hoặc đá màu, tesserae. Ở vài ngôi nhà, lối vào sẽ khảm hình một chú chó nhe nanh với dòng chữ Cave Canem (“Đề phòng chó”).

Những bích họa màu sắc rực rỡ – xanh, đỏ, lục – có thể điểm tô tường nhà. Bích họa là loại tranh vẽ trực tiếp lên thạch cao ướt. Và khi thạch cao khô đi, bức tranh cũng ăn luôn vào tường.

Tường bao vườn nhà được vẽ sao cho giống thiên nhiên nguyên sơ và gia chủ cứ việc vờ như đang rong chơi vùng đồng quê chứ không phải đang trong thành phố chật chội!

Hiển nhiên, số đông dân chúng Rome không dư dả gì, sao sở hữu nổi những căn nhà to đẹp. Đôi khi, toàn bộ gia đình phải chui rúc trong không gian vô cùng chật hẹp. Người giàu nào có nhà gồm hai phòng con hướng ra phố cũng cho các chủ tiệm thuê lại. Hàng hóa bày bán ở phòng trước, còn nhà chủ tiệm chen chúc trong căn phòng phía sau. Ban đêm, cửa hàng nào cũng được khóa kín để phòng trộm cướp.

Dân Rome hầu hết sống trong các tòa nhà tập thể, chỉ có một hoặc hai phòng, không bếp lò, không nước nôi. Mọi người tới các cửa hàng thực phẩm địa phương mua đồ ăn nấu sẵn: xúp, đậu, cá hay phô-mai. Người dân ăn trong cửa hàng hoặc mang về, đều được. Vậy là, ngay ở thành Rome cổ đại, đã có những nhà hàng mua mang về!

Phần lớn các khu dân cư đều có cửa hàng bánh, nơi người La Mã chỉ việc mang bột bánh mì tới nướng. Bánh mì La Mã hình tròn, chia sẵn làm tám phần cho dễ cắt. Những tiệm bánh La Mã, nơi đặt những lò bánh khổng lồ, luôn tấp nập. Khi khai quật tàn tích Pompeii, người ta tìm thấy tám mươi một ổ bánh mì trong cùng một lò!

Ngoài ra, còn có các quán rượu, nơi người La Mã mua rượu uống kèm bữa, cũng như hàng loạt vòi nước cho dân nghèo đem vại tích nước, phục vụ ăn uống.

Như toàn thể loài người, dân La Mã phải uống nước để duy trì sự sống. Thêm vào đó, họ cần nước sạch để nấu ăn, tưới cây, làm vườn, và tắm rửa. Mới đầu, họ lấy nước từ giếng. Tuy nhiên, nước giếng tụ về từ muôn vàn dòng suối, uống không an toàn. Nước sông Tiber lại ô nhiễm. Do đó, cống dẫn nước đầu tiên cho Rome được khởi công năm 312 TCN.

Cống dẫn nom giống cây cầu được nâng bởi các cột băng qua thung lũng. Cống dẫn đưa nước sạch tới những vùng xa xôi. Cùng với sự gia

tăng dân số, người Rome xây thêm nhiều cống dẫn nhằm dẫn nước từ những con hồ nơi xa. Tới cuối thế kỷ 3, Rome đã có 11 cống dẫn.

Hệ thống cống dẫn được quy hoạch chi li, buộc phải có độ dốc nhẹ từ đầu tới cuối để nước luôn lưu thông. Kênh dẫn được che phủ tránh rác và bụi bẩn gây ô nhiễm nước.

Cống dẫn hầu hết được xây cách mặt đất 15,24 m, ngăn việc ăn cắp, hay tệ hơn, đánh thuốc độc vào nước. Nước vào thành phố sẽ dồn về các bể chứa (bồn nước cực lớn). Trọng lực tạo ra áp lực nước, khiến nước chảy qua ống tới vòi nước, nhà tắm và một vài tư gia.

Công trình xây dựng cuối cùng tại các đô thành La Mã luôn là đấu trường. Mỗi thành thị lớn đều sở hữu một đấu trường, dù không cái nào sánh bằng Colosseum.

Đường phố Rome

Đường phố Rome, không may là, chẳng bao giờ được gột rửa. Chúng luôn luôn bẩn thiu. Rác từ các hộ gia đình, chứa cả chất thải, ngày lại ngày bị ném ra phố. Đống rác rưởi ấy cũ thối rữa và dẫn bốc mùi khủng khiếp. Bò, ngựa kéo xe cũng xả phân không ngừng. Lẫn với rác hàng ngày, hàng tuần, tới khi mưa đông xuống, cuốn mọi thứ trôi vào máng thoát.

Vì bẩn, người ta dành xây các bậc đá trên phố, cao hơn mặt đường. Dân Rome có thể giẫm lên, qua đường mà không sợ làm hỏng dép quai hậu hay làm bẩn chân. Vài phụ nữ Rome ra phố trong những đôi giày hoặc boots đặc chế, theo sau là một nô lệ cầm đôi dép đẹp để của họ, để các mệnh phụ thay vào khi tới nơi.



CHƯƠNG 9

---* ❖ *---

VÕ SĨ GIÁC ĐẤU

Phần đông những ai tới thăm Colosseum đều biết ít nhiều về những màn giao tranh máu me giữa các võ sĩ, những người đàn ông luôn sống chết đánh giết trước 50.000 người hâm mộ hét gào.

Nên nhớ, ít ai tự nguyện thành đấu sĩ. Vốn họ là tù nhân chiến tranh, nô lệ hoặc tội phạm bị định tội.

Số ít người, dẫu vậy, đã chọn bước đường này. Sao họ lại quyết theo cái nghề ấy? Thường, họ là những người chỉ mong đủ bữa và có chỗ nương thân. Mà cơ hội sống sót, thắng chút tiền thưởng thì luôn le lói.

Ban đầu, mỗi phiên giác đấu chỉ gồm hai hoặc ba cặp. Vậy nhưng, tới thời Julius Caesar, “ván” đấu có thể cho cả trăm cặp hoặc hơn sát phạt trong hai tới ba ngày.

Huấn luyện võ sĩ trở thành nghề hái ra tiền. Những người khởi xướng đã lập “trường” đấu sĩ, nơi đàn ông được luyện đánh, luyện giết. Trước khi huấn luyện, họ được kiểm tra sức khỏe. Ngôi trường muốn chắc chắn học viên mới đủ khỏe rồi mới nói chuyện luyện rèn.

Đấu sĩ thường học duy nhất một cách đánh. Người luyện dùng lưới và đinh ba gọi là *retiarius* (đấu sĩ chụp lưới). Trừ miếng hộ vai, trên người họ không còn bất cứ giáp trụ nào. Thường xuyên, một *retiarius* sẽ ghép cặp với *secutor*, đấu sĩ mang gươm ngắn và khiên chữ nhật. Người này đội mũ trụ tròn, tránh để lưới của *retiarius* mắc vào.

Người Thracia, đặt theo vùng đất Địa Trung Hải Thrace, dùng kiếm ngắn, cong cùng khiên nhỏ, tròn hoặc vuông. Họ đội mũ trụ rộng vành, có tấm che mặt.

Hoplomachi mang kiếm nhọn, dao găm và cây thương dài gần 2 m. Hay phải giao đấu với người Thracia, họ mặc giáp toàn thân nhằm che chắn phần nào khỏi đòn tấn công bằng vũ khí. Nhưng áo giáp kéo hoplomachichậm lại, vậy là họ gần như ngang cơ với những người Thracia di chuyển lẹ làng.

Người Samnite, lấy tên theo vùng đất Ý cổ, dùng kiếm ngắn với khiên chữ nhật dài, đội mũ che mặt gắn lông chim. Họ còn đeo giáp phần dưới chân trái, menica (miếng bảo hộ) bằng vải hoặc da trên tay phải. Người Samnite đôi lúc đấu cặp với retarius hoặc một người đồng hương.

Bestiarii chỉ giao chiến với thú hoang. Họ được trang bị một cây giáo, một con dao và thi thoảng, một chiếc roi. Họ đội mũ che mặt, tay chân quấn vải hoặc da. Thi thoảng, họ được phát một tấm khiên rất nhỏ.

Bestiarri trải qua huấn luyện đặc thù để chiến đấu với các mãnh thú như sư tử, hổ, và gấu. Trường của họ có tên Trường buổi Sáng (Ludus Matutinus) bởi giao đấu dã thú luôn được tổ chức từ tinh mơ.

Võ sĩ giác đấu luôn vào sân từ Cửa Sinh. Cánh cổng nằm phía đối diện là Cửa Tử.

Buổi chiều, các đấu sĩ khoác áo choàng tím tiến vào võ đài. Tím là màu của hoàng đế. Đằng sau họ, đoàn nhạc công vừa điều hành, vừa thổi kèn chiến. Vòng quanh võ đài, các đấu sĩ dừng trước lô ghế hoàng đế đang ngồi. Họ cùng hô: “Chúng thần nguyện chết để vinh danh Người.” Sau đó, họ ra ngoài mặc giáp, chờ được gọi vào võ đài để chiến đấu và không chùng, để chết.

Vài cặp giao đấu cùng lúc ở các điểm khác nhau trong võ trường. Đấu sĩ thường bắt cặp theo số trận họ từng kinh qua. Vì vậy, các đấu sĩ non sẽ đối đầu với người ít kinh nghiệm. Luật này rất công bằng và đảm bảo một trận đấu cân sức, kịch tính.

Khi một đấu sĩ kiệt sức hoặc bị thương quá nặng, anh ta sẽ ném khiên xuống và gơ một ngón tay trái. Đây là dấu hiệu xin khoan dung.

Hoàng đế sẽ định đoạt sự sống chết của người này. Nhưng ông cũng để đám đông bày tỏ ý kiến. Khán giả giơ ngón cái để bỏ phiếu. Nếu giơ kiểu này, đấu sĩ được sống. Nếu giơ kiểu khác, hoàng đế liền ra hiệu người thắng cửa cổ đối thủ.¹

¹ Chưa có bằng chứng về cách giơ ngón cái, những cử chỉ trong các tác phẩm điện ảnh (ví dụ giơ ngón cái thuận – nghịch) chỉ mang tính hư cấu. (ND)

Đa số đấu sĩ sống không lâu. Nhưng đấu sĩ thành công giống như ngôi sao nhạc rock của toàn đế chế. Trẻ con chơi cùng “búp bê” đấu sĩ bằng sáp. Áp phích vẽ hình họ được dán khắp thị thành. Phụ nữ mê mẩn những đấu sĩ ấy. Một phần bức tranh tường tại Pompeii nói về tay đấu sĩ từng là “nguồn vui của mọi thiếu nữ.” Nếu một đấu sĩ thiện nghệ lần may mắn thắng đủ số trận, người đó được phép giải nghệ và được ban kiếm gỗ, rudis, như biểu tượng của tự do.

CHƯƠNG 10

---* ❖ *---

COLOSSEUM QUA NĂM THÁNG

Sau ngày khánh thành, Colosseum là nơi tổ chức sự kiện trong vòng 200 năm tiếp theo. Dẫu ít dịp sánh được 100 ngày độ sức của Titus năm 107 nhưng Hoàng đế Trajan đã tài trợ 123 ngày thi thố tại Colosseum nhằm ăn mừng chiến thắng trong Chiến tranh Dacia. Năm nghìn cặp võ sĩ đã giao đấu và 11.000 động vật bị giết hại.

Thường hoàng đế là người tài trợ các cuộc đấu. Những trận do chính trị gia chi trả thì khó bì nổi về độ xa hoa. Thể hiện trước mặt hoàng đế thì quả kém thông minh.

Khoản tài trợ này vô cùng tốn kém. Đưa thú hoang về, cho chúng ăn uống đã là khoản không nhỏ. Tìm kiếm đấu sĩ cũng đắt đỏ chẳng kém. Võ sĩ được “thuê” từ các trường đấu sau khi lập và ký hợp đồng.

Chủ của võ sĩ muốn bảo toàn khoản đầu tư của họ, vì thế, nhà tài trợ luôn đồng ý để phần đông võ sĩ được khoan hồng.

Năm 325, Hoàng đế Constantine, vị hoàng đế cải sang Kitô giáo, ban lệnh cấm giao đấu võ sĩ. Nhưng Constantine không nghiêm khắc trong việc thi hành lệnh cấm này và những trận đấu vẫn tiếp diễn dưới đế chế tới năm 404. Hành hình tội phạm cũng như giao đấu với dã thú diễn ra tại Colosseum tới năm 523. Khi ấy, thời huy hoàng của Rome đã qua từ lâu.

Constantine dời đô của Đế chế La Mã tới Constantinople vào đầu thế kỷ 4. Rome không còn là trung tâm đế chế. Từ đó, Constantinople hưởng toàn bộ số tiền vốn thuộc về ngân quỹ của Rome. Colosseum lúc này đã 250 năm tuổi và như mọi công trình cổ xưa khác, nơi đây cần sửa sang, tu bổ. Nhưng không.

Những trận động đất thế kỷ 9 và 10 khiến các tường bao phía nam đổ sập.

Colosseum suy tàn, Rome cũng chung số phận. Từng là thành thị nhộn nhịp với hơn triệu dân cư, tới cuối thế kỷ 6, dân số của Rome chỉ còn 30.000 người.

Không lâu sau, người dân Rome bắt đầu tận dụng Colosseum như nguồn nguyên liệu xây dựng sẵn có. Những trận động đất khiến các phiến cẩm thạch rụng rơi và dân Rome nhặt về cho nhà riêng của họ.

Dần dà, người ta chuyển vào sống trong Colosseum miễn phí. Họ xây nhà, xây chuồng ngựa. Họ trồng cây. Thợ rèn bắt tay dựng lò. Rất nhanh, từng mảng đấu trường biến mất khỏi tầm mắt. Sau này, một phần Colosseum được cho thuê làm xưởng keo và cũng được dùng làm nơi chứa phân.

Tới thế kỷ 12, mục đích ban đầu của Colosseum đã rơi vào quên lãng. Một cuốn sách giới thiệu đã gọi đây là đền thờ thần mặt trời.

Cuối thế kỷ 15, Nhà thờ Kitô giáo bắt đầu cho diễn các vở kịch tôn giáo hằng năm tại Colosseum. Năm 1519, một nhà nguyện được xây dựng bên trong, cùng thánh giá lớn bằng gỗ. Bục giảng cho các thầy tu giảng đạo mỗi thứ sáu, xuất hiện năm 1744.

Một vị giáo hoàng đã lệnh lấy 20.000 xe đá từ đấu trường về xây dựng nhà thờ. Vài khối đá cẩm thạch xuất hiện trong Vương cung thánh đường Thánh Peter ở Rome.

Những bức tường sơn vẽ cầu kỳ bị phá hủy, cây cỏ sinh trưởng trong vó đài. Sàn gỗ tan tành. Du khách có thể nhìn xuống lòng đất mà không biết rằng, dã thú cùng tù nhân từng bị giam nơi đó trước khi mất mạng.

Những năm 1870, chính quyền nước Ý tiếp nhận Colosseum và bắt Nhà thờ rời đi. Nhà nguyện, Thánh tích và những gia cố tôn giáo khác đều bị dỡ bỏ. Bụi bẩn, gạch đá suốt 16 thế kỷ được dọn sạch. Cỏ cây được nhổ bỏ.

Người ta tiến hành vài sửa chữa cần thiết về kết cấu. Nhưng không còn nữa dấu tích huy hoàng xưa kia của Colosseum. Đấu trường chẳng còn lại gì, cả 160 bức tượng dưới mái lọng tầng hai và ba cũng mất. Một mảng tường bao đã sập. Không một chỗ ngồi sót lại. Thứ duy nhất còn đó là phần lớn kết cấu bê tông rắn chắc. May thay, suốt thế kỷ 19, du khách dần thăm lại Rome. Đấu trường trở thành điểm dừng chân nổi tiếng trên chuyến đi. Tàn tích đổ nát tạo cảm hứng cho văn nghệ sỹ. Khung cảnh Rome từ trên đỉnh Colosseum mới thật sự tráng lệ.

Tác gia vĩ đại người Anh, Charles Dickens, tới đây năm 1846 và viết: “Trèo lên những hành lang phía trên và cúi trông những hoang phế, đổ nát, mọi thứ nơi này... là thấy bóng ma của một Rome xưa cũ.”

Thế chiến II

Trong những năm 1930, nhà độc tài Ý Benito Mussolini cho lắp vài ghế ngồi trong Colosseum để tổ chức mít-tinh chính trị. Suốt Thế chiến II, Colosseum được trưng dụng làm kho vũ khí và nơi tránh bom cho người dân Rome.



BENITO MUSSOLINI

Từ giữa thế kỷ 20, các nhà khảo cổ đã giải mã thêm nhiều bí ẩn của Colosseum. Năm 2008, một mẫu cẩm thạch được tìm thấy gần đấu trường. Giới khảo cổ tin rằng nó từng thuộc về bức tượng một vị hoàng đế trên lưng ngựa, đã có thời đặt trên lối vào dành cho hoàng gia.

Năm 2011, một bức tranh khảm khắc họa thần Apollo được tìm thấy và năm 2013, bức tranh tường được phát hiện. Cả hai đều bị vùi lấp dưới lớp bụi bẩn và đá dày.

Hằng năm, có hơn năm triệu người tới chiêm ngưỡng Colosseum. Họ trầm trồ trước tầm vóc của nó và tưởng tượng về trường đấu kỳ vĩ trước đây – lấp lóa dưới ánh dương, cùng tiếng dã thú gầm thét và người với người trong cuộc đấu tử thần.

Ấy là biểu tượng quang vinh của Đế chế La Mã nay đã lụi tàn.

COLOSSEUM QUA NĂM THÁNG

Những dấu mốc lịch sử của đấu trường la mã

753 TCN - Tương truyền Rome được Romulus lập nên

264 TCN - Đấu sĩ La Mã đầu tiên được ghi lại trong lịch sử

Khoảng 80 TCN - Đấu trường tại Pompeii được xây dựng

69 - Vespasian lên ngôi hoàng đế, bắt đầu trù tính Colosseum

79 - Vespasian qua đời; con trai cả, Titus, kế vị

Núi lửa Vesuvius phun trào, vùi lấp Pompeii

80 - Colosseum mở cửa, một trăm ngày độ sức được Titus tài trợ

81 - Titus đột ngột qua đời; Domitian, hoàng đế kế vị, hoàn tất xây dựng Colosseum

325 - Hoàng đế Constantine, người cải đạo Kitô, cấm giác đấu

1231 - Động đất tại Rome làm sập tường phía nam của Colosseum

Khoảng 1500 - Giáo hoàng cho thuê một phần của Colosseum để kinh doanh và cho phép lấy cẩm thạch từ đấu trường

1825 - Bắt đầu gia cố các bức tường của Colosseum

1870 - Chính phủ Ý bắt đầu dọn dẹp Colosseum

1992-2000 - Trùng tu Colosseum quy mô lớn

2013 - Bức tranh tường La Mã được phát hiện tại một lối đi trong Colosseum

NHỮNG DẤU MỐC LỊCH SỬ THẾ GIỚI

323 TCN - Alexander Đại đế qua đời

130 TCN - Con đường Tơ lụa chính thức khai thông

Khoảng 1 SCN - Jesus Christ giáng sinh

43 - Cuộc chinh phục của La Mã với Anh bắt đầu

Khoảng năm 100 - Kim tự tháp Mặt trời xây tại Teotihuacan, Mexico

122 - Bức tường Hadrian khởi công

180 - Dịch đậu mùa tại Rome chấm dứt sau 15 năm

434 - Attila trở thành vua của người Huns

622 - Năm đầu tiên trong lịch Hồi giáo

1211 - Thành Cát Tư Hãn xâm lược Trung Hoa

1453 - Constantinople thất thủ

1626 - Vương cung thánh đường tại Rome hoàn thành

1896 - Olympics đầu tiên được tổ chức

1922 - Mussolini trở thành Thủ tướng Ý

1945 - Kết thúc Thế chiến II

1959 - Cách mạng Cuba

1967 - Mùa giải Super Bowl đầu tiên

1989 - Sân vận động có mái che di động đầu tiên khánh thành tại Toronto, Canada

2013 - Giáo hoàng Benedict XVI từ chức; Giáo hoàng Francis được chọn